

Ngân hàng Á Châu (ACB)

Tăng trưởng lợi nhuận được duy trì

Cập nhật từ cuộc họp với ACB

Chúng tôi đã tham dự cuộc họp phân tích của ACB vào ngày 22/01, trong đó có một số thông tin đáng chú ý về tình hình hoạt động trong 4Q24.

Tăng trưởng lợi nhuận trong 4Q24

- LNTT 4Q24 tăng mạnh +12.4%/n/n, đạt 5,671 tỷ đồng nhờ vào (1) thu nhập lãi thuần (+12.6%/n/n), (2) chi phí hoạt động được kiểm soát tốt (-9.1%/n/n), và (3) chi phí dự phòng rủi ro giảm mạnh (-54%/n/n). Trong khi đó, thu nhập ngoài lãi giảm -29.2%/n/n do hoạt động đầu tư giảm theo xu hướng thị trường.
- LNTT 2024 chỉ tăng +4.7%/n/n, đạt 21,006 tỷ đồng, hoàn thành 95% kế hoạch năm.
- ACBS, một công ty con của ACB, có kết quả ấn tượng trong năm 2024: (1) LNTT tăng +72%/n/n, (2) thu nhập từ cho vay ký quỹ gấp ba lần, và (3) tổng tài sản tăng gấp đôi.

Tăng trưởng tín dụng đẩy mạnh trong 4Q24

- Tổng tín dụng 4Q24 tăng nhẹ từ +13.8%svdn trong 3Q24 lên +19.1%svdn trong 4Q24, cao hơn mức tăng trưởng của ngành là +15.08%svdn. Cho vay doanh nghiệp lớn là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, tiếp theo là tín dụng bán lẻ và SMEs.
- ACB tiếp tục tập trung vào tín dụng bán lẻ và SMEs trong khi dần mở rộng phân khúc doanh nghiệp lớn. Ban lãnh đạo kỳ vọng tín dụng bán lẻ sẽ phục hồi trong năm 2025 nhờ vào nhu cầu tín dụng tăng, từ đó thúc đẩy tăng trưởng tín dụng tổng thể.
- Biên lãi thuần (NIM) giảm nhẹ từ 3.89% trong năm 2023 xuống 3.62% trong năm 2024 do (1) cạnh tranh về giá để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng và (2) lãi suất ưu đãi hỗ trợ khách hàng mặc dù chi phí vốn thấp hơn. Ban lãnh đạo kỳ vọng NIM năm 2025 sẽ duy trì ổn định.

	2020A	2021A	2022A	2023A	2024A
Tổng thu nhập (tỷ đồng)	18,161	23,564	28,790	32,747	33,515
Tăng trưởng (% n/n)	12.8	29.7	22.2	13.7	2.3
LNTDPTD (tỷ đồng)	10,537	15,334	17,185	21,872	22,612
LN ròng (tỷ đồng)	7,683	9,603	13,688	16,045	16,790
EPS (đồng, điều chỉnh)	2,808	2,799	3,486	4,092	3,669
Tăng trưởng (% n/n)	2.0	1.5	1.5	1.4	1.3
PB (x)	9.41	6.90	6.49	6.04	6.61
PE (x)	10.5	7.2	6.5	5.1	4.9
P/LNTDPTD (x)	3.7	4.0	4.3	3.9	3.6
NIM (%)	24.3	23.9	26.5	24.8	21.8
ROE (%)	1.9	2.0	2.4	2.4	2.1
ROA (%)	0.0	0.0	0.0	4.0	4.0
Suất sinh lời cổ tức (%)	11.1	11.2	12.8	12.5	N/A
CAR (%)	18,161	23,564	28,790	32,747	33,515

Ghi chú: LN ròng, EPS và ROE dựa trên lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ

Khuyến nghị **Không xếp hạng**

Giá mục tiêu

Lợi nhuận

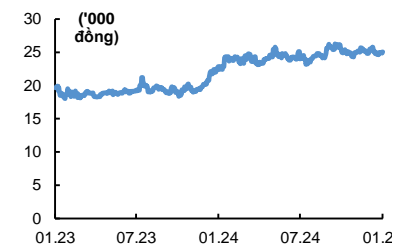
Thông kê

VNIndex (23/01, điểm)	1,257
Giá cp (23/01, đồng)	25,050
Vốn hóa (tỷ đồng)	111,890
SLCP lưu hành (triệu)	4,467
Cao/Thấp 52 tuần (đồng)	26250./22392,
GTGD TB 6T (tỷ đồng)	171
Tỷ lệ CP tự do/ Sở hữu NN (%)	79/30
Cổ đông lớn (%)	
Trần Hùng Huy và bên liên quan	8.6
Smallcap world fund incorporation	2.5

Biến động giá cổ phiếu

	1T	6T	12T
Tuyệt đối (%)	0.0	0.0	0.1
Tương đối với VNI (%p)	0.0	0.0	0.1

Xu hướng giá cổ phiếu



Nguồn Bloomberg

Phòng phân tích

researchdept@kisvn.vn

Duy trì tỷ lệ nợ xấu

- Nợ xấu 4Q24 (nhóm 3-5) ổn định ở mức 1.5%, không thay đổi so với quý trước. CIC chiếm khoảng 0.1% tổng dư nợ cho vay. Nợ xấu phân bổ trên tất cả các phân khúc: tín dụng bán lẻ và cho vay doanh nghiệp. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) 4Q24 duy trì ở mức 78%, so với 80% trong 3Q24.
- Tỷ lệ nợ xấu của ACB thuộc nhóm thấp nhất trong ngành. Ban lãnh đạo kỳ vọng sẽ kiểm soát nợ xấu năm 2025 dưới mức 1.5% trong bối cảnh môi trường kinh doanh tích cực hơn.
- Dư nợ tái cơ cấu (theo Thông tư 02) chiếm 0.2% tổng dư nợ cho vay, tương đương 1,139 tỷ đồng (-47%svdn). Khoảng 86% dư nợ tái cơ cấu nằm ở nhóm 1. ACB đã chủ động quản lý để giảm thiểu khả năng trở thành nợ xấu sau khi Thông tư 02 hết hiệu lực vào cuối năm 2024.

Khuyến nghị và xếp hạng

ACB đang được giao dịch với PB là 1.33x, thấp hơn mức trung bình của các ngân hàng cùng ngành là 1.61x (tiềm năng tăng giá 21%) và ngang với mức trung bình 5 năm là 1.54x (tiềm năng tăng giá 16%).

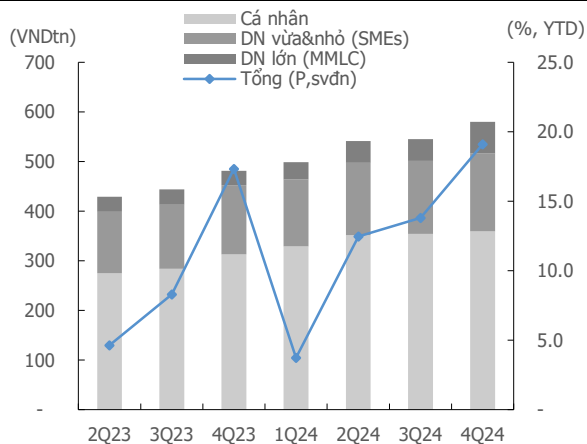
Bảng 1: Kết quả kinh doanh

Đơn vị: (tỷ đồng, %)

	4Q23	3Q24	4Q24	q/q	n/n	2023	2024	n/n	Kế hoạch 2024	% kế hoạch
Thu nhập lãi thuần	6,290	6,881	7,081	2.9	12.6	24,960	27,795	11.4		
Thu nhập từ phí	2,089	1,255	1,478	17.8	(29.2)	7,787	5,720	(26.5)		
Tổng thu nhập	8,378	8,136	8,559	5.2	2.1	32,747	33,515	2.3		
Chi phí hoạt động	(3,013)	(2,934)	(2,740)	(6.6)	(9.1)	(10,874)	(10,903)	0.3		
Chi phí dự phòng rủi ro	(322)	(358)	(147)	(58.9)	(54.0)	(1,804)	(1,606)	(11.0)		
LNTT	5,044	4,844	5,671	17.1	12.4	20,068	21,006	4.7	22,000	95

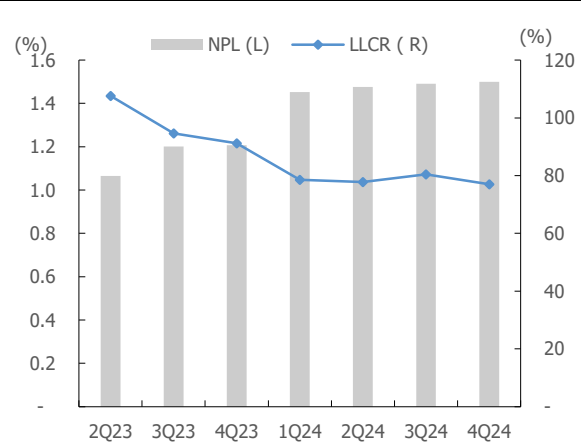
Nguồn Dữ liệu công ty, KIS Research

Biểu đồ 1. Tăng trưởng tín dụng



Nguồn ACB, KIS Research

Biểu đồ 2. Nợ xấu và tỷ lệ bao phủ nợ xấu



Nguồn ACB, KIS Research

■ **Nguyên tắc đánh giá của KIS Vietnam Securities Corp. với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- KIS Vietnam Securities Corp. không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ **Nguyên tắc đánh giá của KIS Vietnam Securities Corp. với ngành trong 12 tháng tới**

- Năng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

■ **Thông tin công khai quan trọng**

Ở thời điểm cuối tháng liền trước của ngày phát hành báo cáo (hoặc cuối tháng thứ 2 liền trước nếu ngày phát hành báo cáo sau ngày cuối tháng liền trước ít hơn 10 ngày), KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không nắm giữ 1% hoặc nhiều hơn cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo.

Không có mâu thuẫn lợi ích quan trọng nào giữa chuyên viên phân tích, KIS Vietnam Securities Corp. và các bên liên quan tại thời điểm phát hành báo cáo.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành ra công chúng cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo trong vòng 12 tháng qua.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không nhận được khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong 12 tháng qua; KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không kỳ vọng hoặc tìm kiếm các khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong ba tháng tới.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc cá bên liên quan không tạo lập thị trường cho cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại thời điểm phát hành báo cáo.

KIS Vietnam Securities Corp. không nắm hơn 1% cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 23/01/2025.

KIS Vietnam Securities Corp. đã không cung cấp trước báo cáo này cho các bên thứ ba khác.

Cả chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này và người liên quan không sở hữu cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 23/01/2025.

KIS Vietnam Securities Corp. không phát hành chứng quyền có đảm bảo với cổ phiếu Ngân hàng Á Châu (ACB) và không là công ty tạo lập thị trường.

Người thực hiện: Phòng phân tích

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..